

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CR
THÀNH PHỐ CT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 106/2024/HS-ST

Ngày: 12/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CR, THÀNH PHỐ CT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Hồng Gấm**.

- Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Nguyễn Văn Sang**.

Bà **Lê Thị Tuyết Mai**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trương Hoàng Minh Phương** – Thư ký Tòa án nhân dân quận CR, thành phố CT.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận CR tham gia phiên tòa: Ông **Võ Thanh Thoại** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận CR xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 116/2024/TLST-HS ngày 13/11/2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2024/QĐXXST-HS ngày 19/11/2024 đối với bị cáo:

Dương T H, sinh năm 1997, tại CT;

Nơi thường trú: Số 212B khu vực Thạnh Thắng, phường P T, quận CR, thành phố CT; Nghề nghiệp: Nuôi gà; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Dương V Đ và con bà Lê T K H; Vợ, con: Chưa; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự, ngày 21/05/2023 bị Ủy ban nhân dân quận CR, thành phố CT xử phạt số tiền 7.500.000 đồng, đã đóng phạt vào ngày 14/9/2023.

Bị cáo đang tại ngoại.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. **Đặng V Đ**, sinh năm 1987. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 3A/14, khu vực 7, phường H P, quận CR, thành phố CT.

2. **Đinh C C**, sinh năm 1999. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 9, tổ 39, khu vực 6, phường H P, quận CR, thành phố CT.

3. **Võ T H**, sinh năm 1999. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 10, tổ 41, khu vực 6, phường H P, quận CR, thành phố CT.

4. **La V K**, sinh năm 1988. (Vắng mặt)

ĐKTT: Số A41, đường số 9, khu vực Thanh Thuận, phường P T, quận CR, thành phố CT.

Địa chỉ liên hệ: Số A112B, đường số 9, khu vực Thanh Thới, phường P T, quận CR, thành phố CT.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 12/04/2024, Đặng V Đ điện thoại cho Võ T H (Lô) hẹn đá độ gà với La V K (Lủng) tại sân gà trước nhà số 212B, khu vực Thanh Thắng, phường P T, quận CR, thành phố CT do Dương T H đứng ra tổ chức thì H đồng ý. Sau đó, H rủ Đinh C C (Nhút) đi cùng với H đến sân gà của bị cáo Dương T H. Khi đến sân gà, Đ là người cân gà, cung cấp cựa gà và băng keo, bị cáo H là người C bị sân gà, trọng tài xử thắng thua và cung cấp cân để cho các đối tượng tham gia chơi và lấy tiền sân là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng). Do gà của H nặng 3,1kg, gà của K nặng 3,3kg, nên H và K thống nhất đá với số tiền là 1.100.000 đồng (Một triệu, một trăm nghìn đồng), nếu gà của H thắng thì được số tiền là 1.100.000 đồng (Một triệu, một trăm nghìn đồng), nếu gà của K thắng thì được số tiền là 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng), đá ăn tám, bên thắng phải trả tiền sân cho Đ và H. Sau khi thống nhất với nhau, Võ T H và Đinh C C mỗi người sử dụng số tiền 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng) vào việc đánh bạc, trong đó H, C hùn mỗi người 550.000 đồng (Năm trăm năm mươi nghìn đồng) để tham gia đá độ gà với La V K. La V K sử dụng số tiền là 1.100.000 đồng (Một triệu, một trăm nghìn đồng) để tham gia đá gà ăn thua bằng tiền trái phép với H và C. Tổng số tiền H, C, K sử dụng vào việc đánh bạc là 3.700.000 đồng (Ba triệu, bảy trăm nghìn đồng). Trong đó, số tiền sử dụng vào trận gà là 2.200.000 đồng (Hai triệu, hai trăm nghìn đồng). Khi trận đá gà đang diễn ra thì bị lực lượng công an phát hiện, thu giữ tang vật, vật chứng có liên quan. Ngoài ra, tại thời điểm kiểm tra còn có các đối tượng Đặng Q K, Lê V N V T, Huỳnh V C, Nguyễn N Đ, Nguyễn V H, Lê H D, Trương H S, Nguyễn B T, Nguyễn V V, Dương V Đ, Nguyễn M G, Nguyễn Q T, Huỳnh T A có mặt tại hiện trường.

Tang vật tạm giữ gồm: 02 (Hai) con gà trống; 02 (Hai) cặp cựa bằng kim 01 (Một) cân loại 5kg; Tiền Việt Nam 61.100.000 đồng (Sáu mươi một triệu, một trăm nghìn đồng).

Đối với Đặng V Đ tổ chức đánh bạc với số tiền dưới 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng); Võ T H, La V K, Đinh C C tham gia đánh bạc với số tiền dưới 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Bản thân của Đ, H, C và K chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh

bạc hoặc Tổ chức đánh bạc nên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Riêng Dương T H có 01 (Một) tiền sự về hành vi Tổ chức đánh bạc, ngày 21/5/2023 bị Ủy ban nhân dân quận CR, thành phố CT xử phạt số tiền 7.500.000 đồng (Bảy triệu, năm trăm nghìn đồng) đã chấp hành đóng phạt vào ngày 14/9/2023.

Đối với Huỳnh T A, Nguyễn Q T, Nguyễn M G, Dương V Đ, Nguyễn V V, Nguyễn B T, Trương H S, Lê H D, Nguyễn V H, Nguyễn N Đ, Huỳnh V C, Nguyễn V T, Lê V O, Đặng Q K không có tham gia đánh bạc.

Quá trình tổ chức sân gà, H và Đ mỗi người đã thu lợi bất chính với số tiền 3.500.000 đồng (Ba triệu, năm trăm nghìn đồng) và đã tiêu xài cá nhân hết.

Đối với số tiền mà Đinh C C, Võ T H, La V K sử dụng vào việc đánh bạc đã được tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Đối với số tiền 61.100.000 đồng (Sáu mươi một triệu, một trăm nghìn đồng) Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận CR, thành phố CT đã trả lại cho Nguyễn B T, Trương H S, Lê H D, Huỳnh V C, Huỳnh T Ado không liên quan đến vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 114/CT-VKS-CR, ngày 13 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận CR truy tố bị cáo Dương T H về tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên nội dung cáo trạng, không bổ sung gì thêm, đồng thời phân tích tính chất, mức độ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo và đề nghị như sau:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương T H phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 322; Điều 38; Điều 50; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Dương T H từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) cây cân loại 05kg, 02 (Hai) cặp cựa bằng kim loại.

Ghi nhận bị cáo Dương T H nộp tiền thu lợi bất chính với số tiền 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Buộc ông Đặng V Đ nộp tiền thu lợi bất chính số tiền 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có điều kiện sinh hoạt, hòa nhập với cộng đồng và chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và trình tự, thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra và truy tố đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không khiếu nại gì về thủ tục tố tụng.

Đối với các người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án gồm ông Đặng V Đ, ông Đinh C C, Võ T H, ông La V K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử nhận thấy, trong quá trình điều tra đã có ý kiến của họ và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử do đó Hội đồng xét xử thống nhất tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về nội dung:

Xét lời khai nhận của bị cáo Dương T H thừa nhận hành vi đã thực hiện như cáo trạng truy tố, lời thừa nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản làm việc, vật chứng thu giữ,... cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận vào ngày 12/04/2024 bị cáo Dương T H tổ chức đánh bạc dưới hình thức đá gà ăn thua bằng tiền để hưởng lợi với số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng). Mặc dù, số tiền bị cáo tổ chức đánh bạc dưới định lượng 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) để truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng trước đó bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tổ chức đánh bạc chưa được xóa tiền sự nay lại tiếp tục vi phạm nên phải chịu tình tiết định khung theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo điều khoản luật đã nêu là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo nhận thức được hành vi tổ chức đánh bạc ăn thua bằng tiền là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vì lợi nhuận mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, bất chấp quy định của pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến an toàn trật tự công cộng, bởi từ việc chơi đánh bạc mà không ít người đã lâm vào nợ nần, gia đình đổ vỡ. Mặt khác, việc đánh bạc đã ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương. Bị cáo đã thành niên, có khả năng lao động nhưng lại lười lao động, động cơ phạm tội của bị cáo xuất phát từ tham lam, vụ lợi nên bất chấp pháp luật. Bị cáo biết hành vi thực hiện của mình là vi phạm pháp luật nhưng cố ý vi phạm, bất chấp pháp luật cho thấy ý thức chủ quan của tội phạm là cố ý thực hiện. Vì vậy,

đề rắn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội cần có mức hình phạt tương xứng đề cải tạo bị cáo.

[3]. Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ thì tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án. Đồng thời, bị cáo cũng đã tự nguyện nộp tiền thu lợi bất chính. Do đó, Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo theo như đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị. Về tình tiết tăng nặng thì không.

[4]. Trên cơ sở xem xét toàn diện nội dung vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, tội “Tổ chức đánh bạc” thuộc nhóm tội phạm xâm phạm an toàn trật tự công cộng. Bị cáo không có tiền án. Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, từ lúc được tại ngoại cũng không vi phạm nào khác, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có khả năng tự cải tạo. Ngoài ra, bị cáo có ý thức nộp tiền thu lợi bất chính, bản thân bị cáo cũng cung cấp số tiết kiểm thể hiện số tiền nộp trong tài khoản, điều đó cho thấy bị cáo có điều kiện để đóng phạt. Mặc khác, tuổi đời bị cáo còn trẻ, trình độ văn cũng thấp nên sự hiểu biết về pháp luật cũng hạn chế. Từ những phân tích đã nêu, Hội đồng xét xử nhận thấy không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo như vậy cũng đủ sức răn đe để bị cáo cải tạo, sửa chữa lỗi lầm, trở thành người công dân có ích. Đồng thời, cũng thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

[5]. Về xử lý vật chứng: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[6]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Dương T H** phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

Căn cứ vào: Điểm đ khoản 1 Điều 322; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Dương T H** số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) cây cân loại 05kg, 02 (Hai) cặp cựa bằng kim loại.

Buộc bị cáo Dương T H nộp tiền thu lợi bất chính với số tiền 3.500.000 đồng (Ba triệu, năm trăm nghìn đồng), khấu trừ vào số tiền bị cáo H đã nộp thu lợi bất chính là 3.500.000 đồng (Ba triệu, năm trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0001706 ngày 27/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận CR, thành phố CT.

Buộc ông Đặng V Đ nộp tiền thu lợi bất chính với số tiền 3.500.000 đồng (Ba triệu, năm trăm nghìn đồng).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Dương T H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự được quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. CT;
- VKSND Q. CR;
- Chi Cục THA Q. CR;
- Cơ quan điều tra - Công an Q. CR;
- Nhà tạm giữ Công an quận CR;
- Cơ quan Thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

TRẦN THỊ HỒNG GÁM